

Số: 43/KH-UBND

Chiêm Hoá, ngày 25 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022, định hướng đến năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;

Căn cứ Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 20/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 25/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Trong những năm qua, thực hiện các Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch hàng năm đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của trung ương và của tỉnh. Huyện đã xác định cải thiện môi trường kinh

doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hướng tới phát triển bền vững là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vị trí xếp hạng đánh giá về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện ngày càng được cải thiện.

Từ năm 2020, dịch bệnh COVID-19 có nhiều diễn biến phức tạp, tác động nặng nề tới người dân, doanh nghiệp và nền kinh tế, ảnh hưởng nhiều đến môi trường đầu tư, kinh doanh của huyện. Song với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thực hiện quyết liệt của cấp ủy, sự năng động trong điều hành linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ phù hợp với diễn biến tình hình của các cấp chính quyền địa phương, sự chung tay của cả hệ thống chính trị, sự chia sẻ, ủng hộ và tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đã tạo ra môi trường kinh doanh tự do, an toàn, đảm bảo an ninh, trật tự, cải thiện chi phí không chính thức, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn cho doanh nghiệp, được cộng đồng doanh nghiệp hưởng ứng và đánh giá cao. Chỉ số cải cách hành chính đối với công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện Chiêm Hóa năm 2020 huyện Chiêm Hóa đạt 76,29%, xếp thứ 4/7 huyện, thành phố (*tăng 03 bậc so với năm 2018*); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (chỉ số DDCI) năm 2020 đạt 97,09 điểm, đứng vị trí 3/7 trong nhóm các huyện thành phố (*tăng 04 bậc so với năm 2018*). Trong năm 2021 có 20 doanh nghiệp thành lập mới (so với năm 2020 tăng 15,1%), nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn huyện lên 153 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký là 652,2 tỷ đồng. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện phát triển đã tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, giải quyết các vấn đề xã hội, tham gia các hoạt động an sinh xã hội và đóng góp ngày càng nhiều vào sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Số thu ngân sách khối doanh nghiệp đóng góp vào thu ngân sách nhà nước chiếm khoảng 32,9% số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế: Môi trường đầu tư, kinh doanh chưa hấp dẫn, chưa thu hút được nhiều các doanh nghiệp, dự án đầu tư; Chỉ số DDCI của huyện có tăng nhưng mới xếp tầm trung so với các huyện, thành phố. Hạ tầng kỹ thuật nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng Cụm công nghiệp An Thịnh chưa được đầu tư đồng bộ, chất lượng chưa cao; chưa tạo được quỹ đất sạch để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào huyện. Cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính có lúc, có nơi còn chậm, chưa thực sự thông thoáng; số doanh nghiệp, người dân thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, sử dụng dịch vụ bưu chính công ích còn ít; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch chưa cao; vẫn còn nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt và chủ động đưa ra các giải pháp sáng tạo. Vì vậy, trong giai đoạn 2022-2025 cần phải đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện để tháo gỡ khó khăn phục hồi sản xuất, kinh doanh cho

doanh nghiệp, tạo động lực để tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn huyện.

B. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2022-2025

I. Mục tiêu tổng quát

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi, công khai, minh bạch, thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư trong nước và nước ngoài vào đầu tư tại huyện; tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19; kịp thời hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, thích ứng linh hoạt, hiệu quả với dịch bệnh; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Chiêm Hóa lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Năm 2022

1.1. Phần đầu trong năm 2022, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) duy trì trong top 3 đơn vị đứng đầu các huyện, thành phố.

1.2. Phần đầu năm 2022 có thêm từ 10 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn huyện lên trên 163 doanh nghiệp.

1.3. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 50% trở lên; đưa 100% các thủ tục hành chính đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

2. Định hướng đến năm 2025

2.1. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) duy trì đứng trong top đầu các huyện, thành phố.

2.2. Đến năm 2025 số lượng doanh nghiệp đăng ký hoạt động trên địa bàn huyện đạt từ 200 doanh nghiệp trở lên.

C. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Nhiệm vụ chung

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương của tỉnh và của huyện về công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt

giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đăng ký kinh doanh, chủ trương đầu tư, đất đai, môi trường...

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về những chỉ số thành phần trong Chỉ số (DDCI) thuộc lĩnh vực, chức năng của ngành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nêu cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn các cấp, cán bộ, công chức, đảng viên trong thực thi công vụ; nâng cao hơn nữa nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động về thực hiện chủ trương “Chính quyền kiến tạo, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp”, đồng thời thay đổi mạnh mẽ về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ, giao tiếp với người dân và doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước, nhất là trong lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng, tài nguyên môi trường và các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, người dân để huy động sự tham gia, đóng góp vào xây dựng chính quyền. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/01/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp nhận và xử lý thông tin, xử lý phản ánh của doanh nghiệp thông qua Cổng thông tin điện tử huyện; tạo điều kiện để các tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp được tham gia góp ý, giám sát quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, nhất là trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công, hỗ trợ doanh nghiệp,... thể hiện tính năng động, nỗ lực đột phá của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo và quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các nghị quyết hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, quán triệt, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp lớn, có tiềm lực đầu tư vào huyện. Các cấp, các ngành trong huyện phải

coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm quan trọng và là tiêu chí để căn cứ xếp loại thi đua, đánh giá tập thể, cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

7. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp tục thực hiện tốt việc giao đầu mối cho các cơ quan chức năng thực hiện rà soát, tổng hợp, xây dựng chương trình thanh tra, kiểm tra; Xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng thanh tra, kiểm tra để gây phiền hà, nhũng nhiễu hoặc có các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời nắm bắt, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến doanh nghiệp.

8. Tăng cường thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân trong sản xuất kinh doanh, hội nhập quốc tế.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2022, định hướng đến năm 2025

1. Cắt giảm danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và cải cách điều kiện kinh doanh

Thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức để tạo ra các “giấy phép con” gây cản trở đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành, kịp thời đề xuất xử lý những văn bản có nội dung không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra

Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo hướng lồng ghép, phối hợp và kế thừa kết quả hoạt động giữa các cơ quan; kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra để tránh trùng lặp, chồng chéo; đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 1 lần/doanh nghiệp/năm; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt các đơn thư có liên quan đến doanh nghiệp. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra,

Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới theo Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, chống sản xuất, mua bán hàng giả...của tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn huyện.

3. Đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và đổi mới quản lý hành chính đất đai

Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang; Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện Chiêm Hóa giai đoạn 2021-2030; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Tiếp tục rà soát quỹ đất, lập kế hoạch sử dụng đất và công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất đảm bảo cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, giúp người dân, doanh nghiệp bình đẳng trong việc tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất, kinh doanh; giải quyết khó khăn vướng mắc trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất, giao đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là những dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục hành chính; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền điện tử; kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch thực hiện Đề án cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Chiêm Hóa, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.

Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021) của Thủ tướng Chính phủ; Chú trọng phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhiều tiện ích, đặc biệt là dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tích cực triển khai việc thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (thuế, điện, nước, học phí, viện phí, các chế độ an sinh xã hội, xử phạt vi phạm hành chính...).

5. Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương và kiểm tra, giám sát

Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó tập trung thực hiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ

công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tăng cường ứng dụng thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục hành chính. Tổ chức khảo sát trên Phần mềm khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện; công khai kết quả giải quyết TTHC đối với người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong huyện. Nâng cao hiệu quả bộ phận “một cửa, một cửa liên thông” đảm bảo tập trung đầu mối, kịp thời giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tăng cường tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; góp phần rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; tăng tính minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và hướng tới sự hài lòng của người dân, tổ chức.

6. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu phát triển bền vững

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Đề án thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025; kế hoạch thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức quản lý dự án, thu hút đầu tư đảm bảo thiết thực hiệu quả. Đẩy nhanh thực hiện các dự án, công trình hạ tầng trọng điểm, có tính liên kết vùng phục vụ thu hút đầu tư. Đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các dự án, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đã đầu tư duy trì và mở rộng sản xuất, kinh doanh; khuyến khích doanh nghiệp cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, trong đó chú trọng các yếu tố bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, tạo cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương. Thực hiện truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nội dung và ý nghĩa của phát triển bền vững. Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ nhằm khai thác hiệu quả lợi thế cạnh tranh, tăng cơ hội thành công cho doanh nghiệp đầu tư vào huyện.

7. Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; triển khai thực hiện các giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Tiếp tục thực hiện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-

19 theo các Nghị quyết của Chính phủ bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

8. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp có tiềm năng phát triển để thúc đẩy môi trường khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp.

Tích cực, chủ động triển khai các giải pháp thiết thực, cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; triển khai hoạt động gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao nhận thức pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; tiếp cận thông tin, nâng cao hiểu biết về thị trường, nhất là kinh tế quốc tế.

9. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế gắn với thực hiện cải cách trong nước về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư có yếu tố nước ngoài do tỉnh và các Bộ, ngành tổ chức. Phối hợp với các Sở, ban, ngành cung cấp thông tin kết nối các doanh nghiệp tham gia các hội thảo, diễn đàn hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các mạng phân phối nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

(Nhiệm vụ các phòng ban, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được phân công chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch cụ thể của đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác năm, xác định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; các cơ quan truyền thông chủ động, tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chính sách, nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, định kỳ 6 tháng (*trước ngày 25 tháng 5 và ngày 25 tháng 11 hàng năm*) tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện kế hoạch này và kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình báo cáo Ủy ban nhân dân huyện đồng gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Chiêm Hóa và các tổ chức

chính trị - xã hội huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, năm (*trước ngày 01 tháng 6 và ngày 01 tháng 12 hàng năm*) tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Sở KH&ĐT;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh VP, Phó CVPTH;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng

**NHIỆM VỤ NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRONG CHỈ SỐ
NĂNG LỰC CẠNH TRANH (DDCI) HUYỆN CHIÊM HÓA NĂM 2022,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 25/02/2022 của UBND huyện Chiêm Hóa)

STT	Chỉ số thành phần	Cơ quan, đơn vị chủ trì phụ trách chỉ số thành phần	Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn các chủ đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2022-2025
2	Văn hóa giao tiếp, cơ sở vật chất khi giải quyết công việc, thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
3	Chi phí thời gian khi giải quyết công việc, thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
4	Tính năng động của chính quyền huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
5	Chi phí không chính thức	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
6	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong hoạt động sản xuất kinh doanh	Các phòng: Tài chính – Kế hoạch; Nông nghiệp và PTNN; Kinh tế và Hạ tầng; Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa – Hàm Yên	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
7	Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	Phòng Tư pháp; Thanh tra, Công an huyện; Tòa án nhân dân huyện; Chi cục thi hành án dân sự huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
8	Cạnh tranh bình đẳng	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	
9	Tiếp cận đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	

PHỤ LỤC 2

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 02/N1-CP NGÀY 10/01/2022 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHỈ THỊ SỐ 02-CT/TU NGÀY 15/11/2021 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

(Kèm theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 25/02/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Cắt giảm danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và cải cách điều kiện kinh doanh			
1.1	Thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức để tạo ra các “giấy phép con” gây cản trở đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
1.2	Thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành, kịp thời đề xuất xử lý những văn bản có nội dung không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2	Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra			
2.1	Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo hướng lồng ghép, phối hợp và kế thừa kết quả hoạt động giữa các cơ quan; kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra để tránh trùng lặp, chồng chéo; đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 1 lần/doanh nghiệp/năm; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, đặc biệt các đơn thư có liên quan đến doanh nghiệp.	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2.2	Đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới theo Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, chống sản xuất, mua bán hàng giả... của tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn huyện.	Đội quản lý thị trường số 2	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.3	Chủ động phối hợp với các ngành chức năng trong công tác nắm tình hình, phát hiện, tham mưu, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh có liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và các tệ nạn xã hội, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện	Công an huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo
3	Đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và đổi mới quản lý hành chính đất đai			
3.1	Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang; Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện Chiêm Hóa giai đoạn 2021-2030	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
3.2	Tập trung xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai; nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, lập kế hoạch số hóa và lưu trữ hồ sơ địa chính ở dạng số để đưa vào khai thác tại các Văn phòng đăng ký đất đai; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
3.3	Giải quyết khó khăn vướng mắc trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất, giao đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là những dự án trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội địa phương.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
4	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính			
4.1	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030.	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và những năm tiếp theo
4.2	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Chiêm Hóa; kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025.	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
4.3	Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cập nhật thường xuyên chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử.	Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
4.4	Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động của các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử: đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh (Hệ thống thư điện tử; phần	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	mềm quản lý văn bản và điều hành công việc; Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và phần mềm một cửa điện tử; hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến)			
4.5	Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động cho hệ thống chính trị trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, giai đoạn 2021-2025	Phòng Văn hóa – Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
4.6	Phối hợp triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 12/QĐ-BKHĐT ngày 07/01/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
4.7	Thực hiện tốt Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh việc sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; Nghị định số 123/2020/NĐCP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; cải cách quản lý thuế, đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các chức năng quản lý thuế.	Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa – Hàm Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo
4.8	Triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021) của Thủ tướng Chính phủ	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021-2025
4.9	Chú trọng phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhiều tiện ích, đặc biệt là dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tích cực triển khai việc thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (thuế, điện, nước, học phí, viện phí, các chế độ an sinh xã hội, xử phạt vi phạm hành chính...).	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4.10	Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, tích cực, chủ động phối hợp với các đơn vị thực hiện thu tiền học phí, viện phí, tiền điện,... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4.11	Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người hưởng nhận các khoản trợ cấp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Hàng năm
4.12	Thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở thị trấn	Bảo hiểm xã hội huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.13	Tăng cường ứng dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phạt vi phạm hành chính	Công an huyện	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Hàng năm
4.14	Tiếp tục phối hợp với các Ngân hàng thương mại để thực hiện thanh toán thu tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn	Điện lực Chiêm Hóa	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Hàng năm
4.15	Tiếp tục tích cực phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan của huyện triển khai thực hiện kịp thời việc thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.	Các công ty viễn thông Tuyên Quang	Phòng Văn hóa – Thông tin	Hàng năm
4.16	Tiếp tục chỉ đạo các trường học phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt. Khuyến khích các trường học xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để kết nối, chia sẻ thông tin với ngân hàng, thực hiện thu học phí bằng phương thức điện tử	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Thường xuyên
5	Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh gắn với đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương và kiểm tra, giám sát			
5.1	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2030
5.2	Tổ chức và duy trì tốt hoạt động bộ phận "một cửa, một cửa liên thông" nhằm thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tại một đầu mối góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về cải cách hành chính.	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
5.3	Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc các cơ quan, đơn vị nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo các Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017, Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 và Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; góp phần rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; tăng tính minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và hướng tới sự hài lòng của người dân, tổ chức.	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5.4	Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn quy trình tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; phấn đấu hàng năm tăng tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trong tổng số thủ tục hành chính đã triển khai sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, qua đó nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 50% trở lên.	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
6	Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu phát triển bền vững			
6.1	Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án thu hút đầu tư trên địa bàn huyện Chiêm Hóa giai đoạn 2021-2025	Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
6.2	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa – Hàm Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
6.3	Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Điều 45, Luật Quy hoạch); Triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo
6.4	Triển khai thực hiện Đề án phát triển kết cấu hạ tầng, ưu tiên hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin, trong đó trọng tâm là công tác phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, giai đoạn 2021-2025; Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2022	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
7	Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19			
7.1	Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP này 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; triển khai thực hiện các giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.	Các cơ quan, đơn vị ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7.2	Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ, người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	Các cơ quan, đơn vị ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo
8	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo			
8.1	Thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; Đề án Phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.2	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (<i>Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 quy định một số chính sách hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 quy định chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang</i>)	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng; Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.3	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 25/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Từ năm 2017- 2025
8.4	Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trên địa huyện giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp
8.5	Triển khai Kế hoạch thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp giai đoạn 2021-2025	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8.6	Triển khai thực hiện Chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.7	Triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
8.8	Triển khai thực hiện Đề án phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2021-2025.	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2025
8.9	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển kinh tế lâm nghiệp tỉnh Tuyên Quang trên địa bàn huyện giai đoạn 2021- 2030, định hướng đến năm 2035.	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2030
8.10	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 quy định một số chính sách phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2021-2030
8.11	Tổ chức Hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa Lãnh đạo với doanh nghiệp nhằm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ hàng hóa trên địa bàn huyện.	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa – Hàm Yên	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.12	Tích cực chủ động triển khai các giải pháp thiết thực, cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; triển khai hiệu quả hoạt động gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp.	Phòng Tài chính – Kế hoạch; Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022
8.13	Rà soát các hộ kinh doanh đang hoạt động có đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp nhằm thực hiện đạt mục tiêu phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách huyện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Chi cục Thuế khu vực Chiêm Hóa - Hàm Yên; Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2022 và các năm tiếp theo
8.14	Hướng dẫn, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh nâng cao nhận thức pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8.15	Xây dựng kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn huyện ban hành kỳ 2019-2023	Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023-2024
8.16	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.17	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2022-2027 và các Đề án thuộc chương trình.	Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2022-2027
8.18	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 5860/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh; tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đảm bảo có trọng tâm, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.	Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2020-2025
8.19	Tổ chức thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng. Kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng tín dụng theo đúng chỉ đạo, định hướng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Các tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch	Các ngân hàng thương mại trong huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
8.20	Xây dựng các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về vị trí, vai trò cần thiết của công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện	Các cơ quan liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
9	Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế gắn với thực hiện cải cách trong nước về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia			
9.1	Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư có yếu tố nước ngoài do tỉnh và các Bộ, ngành tổ chức. Phối hợp với các Sở, ban, ngành cung cấp thông tin kết nối các doanh nghiệp tham gia các hội thảo, diễn đàn hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các mạng phân phối nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên